

Số: /KH-STP

Lạng Sơn, ngày 12 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH Cải cách hành chính của Sở Tư pháp năm 2024

Thực hiện Kế hoạch số 249/KH-UBND ngày 29/12/2021 của UBND tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 09/01/2024 của UBND tỉnh về việc cải cách hành chính tỉnh Lạng Sơn năm 2024, Sở Tư pháp tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) năm 2024, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tiếp tục triển khai đồng bộ, toàn diện, có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ và Nghị quyết số 60-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. Cải thiện và nâng cao Chỉ số CCHC (PAR INDEX), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) và Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính của cơ quan nhà nước (SIPAS) của Sở Tư pháp nói riêng và của tỉnh nói chung.

Nâng cao hiệu quả CCHC, tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức của mỗi công chức, viên chức, người lao động của Sở trong việc thực hiện CCHC. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp thực hiện các nhiệm vụ CCHC giữa các phòng, đơn vị trực thuộc Sở và các cơ quan tổ chức có liên quan.

Tăng cường kiểm tra, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công vụ, quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động Sở. Xử lý nghiêm các hành vi, biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) cho tổ chức, cá nhân.

2. Yêu cầu

Công chức, viên chức, người lao động Sở Tư pháp nhận thức được vai trò, tầm quan trọng của công tác CCHC, công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và quản lý của Sở Tư pháp.

Các nội dung công tác CCHC phải xác định rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị và người đứng đầu; phải được tiến hành đồng bộ, toàn diện, tạo được sự chuyển biến rõ rệt. Các nhiệm vụ trong Kế hoạch CCHC năm 2024 được gắn kết với việc triển khai các Kế hoạch công tác tư pháp trong năm 2024 và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Công tác CCHC tại Sở Tư pháp phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm; lấy sự hài lòng của

người dân, doanh nghiệp là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của Sở Tư pháp. Công tác CCHC phải gắn với nâng cao nhận thức và hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc trên cơ sở đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của Sở Tư pháp.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính

1. Công tác chỉ đạo, điều hành, thông tin tuyên truyền và kiểm tra cải cách hành chính

a) Chỉ tiêu

- Chỉ số cải cách hành chính (PAR INDEX) năm 2024 nằm trong nhóm 10 Sở, ban, ngành có chỉ số cao nhất.

- Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS) năm 2024 nằm trong nhóm 05 Sở, ban, ngành có chỉ số cao nhất.

- Nâng cao kết quả xếp hạng Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI) năm 2024 và các năm tiếp theo đối với các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Ban hành các chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo triển khai thực hiện công tác CCHC và nội dung, lĩnh vực CCHC; đảm bảo công tác CCHC được triển khai liên tục, đồng bộ, hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật; tạo điều kiện để các doanh nghiệp được hưởng đầy đủ, kịp thời các chính sách ưu đãi của Nhà nước và của tỉnh. Nghiên cứu, ứng dụng sáng kiến, mô hình mới trong thực hiện CCHC tại Sở Tư pháp.

- Thực hiện kiểm tra trực tiếp về công tác CCHC tại 100% phòng, đơn vị, gắn với kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính và kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt hạn chế, vướng mắc nảy sinh trong quá trình thực hiện; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành kỷ luật, kỷ cương của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác cải cách hành chính. Thực hiện tốt việc tự đánh giá, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ và xác định chỉ số CCHC theo kỳ.

2. Cải cách thể chế

a) Chỉ tiêu

- 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được ban hành đúng trình tự, thủ tục, thẩm quyền; 100% văn bản được cấp có thẩm quyền giao quy định chi tiết được tham mưu ban hành kịp thời.

- Thường xuyên tự kiểm tra đối với các VBQPPL do UBND tỉnh ban hành, phân đầu kiểm tra đạt 100% văn bản được ban hành trong năm; kiểm tra

theo thẩm quyền đạt từ 95% trở lên các VBQPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi đến; phát hiện và kiến nghị xử lý kịp thời 100% văn bản có dấu hiệu trái pháp luật hoặc không còn phù hợp; theo dõi, đôn đốc việc tự kiểm tra, xử lý văn bản trái pháp luật đã kiến nghị.

- 100% các vấn đề phát hiện qua theo dõi, thanh tra, kiểm tra thi hành pháp luật đối với các lĩnh vực thuộc thẩm quyền được xử lý hoặc kiến nghị xử lý kịp thời theo quy định.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tham mưu cho UBND tỉnh chỉ đạo các ngành, các cấp tiếp tục tổ chức triển khai Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật.

- Tham mưu UBND tỉnh thực hiện đúng tiến độ, có chất lượng hệ thống hóa VBQPPL kỳ 2019-2023 theo Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 10/5/2023 của UBND tỉnh và công bố kết quả hệ thống hóa để bảo đảm tính công khai, minh bạch, dễ tiếp cận của hệ thống pháp luật.

- Xây dựng và thực hiện ít nhất 02 chuyên đề rà soát, kiểm tra VBQPPL, kịp thời xử lý những nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc không phù hợp thực tiễn.

Thực hiện rà soát, hệ thống hoá văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh, tiếp tục tham mưu, phối hợp xây dựng, ban hành các cơ chế, chính sách bảo đảm tính hợp pháp, đồng bộ, thống nhất, có tính khả thi cao; tạo hành lang pháp lý thông thoáng, minh bạch để cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

- Phối hợp thực hiện kiểm tra, rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế các VBQPPL, văn bản hướng dẫn của tỉnh cho phù hợp với các luật, luật sửa đổi, bổ sung có hiệu lực trong năm 2024.

- Tổ chức bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản.

- Đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả thực thi pháp luật. Tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; tổ chức đoàn kiểm tra liên ngành về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành, tập trung vào các lĩnh vực thu hút sự quan tâm của dư luận và các lĩnh vực được xác định trọng tâm theo kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Chỉ tiêu

- Rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa tối thiểu 20% số quy định và cắt giảm tối thiểu 20% chi phí tuân thủ quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh tại các văn bản đang có hiệu lực thi hành tính đến hết ngày 31/5/2020.

- Rà soát cắt giảm tối thiểu 30% thời gian thực hiện đối với các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp có quy định về thời hạn giải quyết từ 03 ngày trở lên.

- Trên 99% tỷ lệ hồ sơ TTHC do Sở Tư pháp tiếp nhận trong năm được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

- 100% hồ sơ TTHC đề chậm, muộn đều phải có giải trình trách nhiệm với Giám đốc Sở và thực hiện xin lỗi người dân theo đúng quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP.

- Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa đối với 100% TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước đã được công bố.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung Đề án cải cách thủ tục hành chính tỉnh Lạng Sơn giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030 theo Quyết định số 1495/QĐ-UBND ngày 28/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh. Triển khai Bộ nhận diện thương hiệu theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo hướng dẫn của UBND tỉnh, đáp ứng yêu cầu của nền hành chính công vụ.

- Tổ chức triển khai kế hoạch hoạt động kiểm soát thủ tục hành chính, cải cách thủ tục hành chính, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024; thực hiện rà soát TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết, phạm vi quản lý của Sở Tư pháp, tham mưu đề xuất cắt giảm TTHC, cắt giảm thời hạn giải quyết, thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý.

- Thực hiện thẩm định các dự thảo VBQPPL theo đúng quy định; thực hiện đánh giá tác động, tham gia ý kiến đối với 100% dự thảo VBQPPL của tỉnh có quy định TTHC khi được giao. Công bố TTHC, xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết TTHC đảm bảo tiến độ, nội dung theo quy định.

- Tiếp tục Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; thực hiện nghiêm việc tiếp nhận, giải quyết TTHC; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, đổi mới phương thức, lề lối làm việc, kiên quyết xử lý đúng theo quy định công chức có hành vi những nhiều, tiêu cực, tự ý đặt ra TTHC không đúng quy định hoặc đề chậm, muộn nhiều lần.

- Hoàn thành rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022 - 2025, thực thi phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ theo đúng tiến độ.

- Triển khai thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC thiết yếu theo Đề án 06/CP: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ mai táng, trợ cấp mai táng.

- Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; đề ra các biện pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả trong giải quyết TTHC.

- Hỗ trợ, khuyến khích người dân, doanh nghiệp, công chức, viên chức, người lao động của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh tham gia thực hiện TTHC trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt bằng nhiều hình thức.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

a) Mục tiêu

- 100% phòng, đơn vị được kiện toàn theo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn của tỉnh, đảm bảo tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả.

- Sắp xếp đủ số lượng công chức, người làm việc và sắp xếp đủ số lượng cấp phó theo Đề án vị trí việc làm tại 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

- Thực hiện các quy định về quản lý biên chế; thực hiện quy định về số lượng lãnh đạo phòng, đơn vị trực thuộc Sở.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kết luận số 50-KL/TW, ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

- Tiếp tục rà soát sắp xếp, kiện toàn các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp theo quy định; hướng dẫn kiện toàn Phòng Tư pháp cấp huyện, Tư pháp - Hộ tịch cấp xã theo Thông tư số 07/2020/TT-BTP ngày 21/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở Tư pháp thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Phòng Tư pháp thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương.

- Tiếp tục sắp xếp, kiện toàn đội ngũ công chức, viên chức các phòng thuộc Sở, đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở. Tăng cường kiểm tra, đánh giá tình hình tổ chức, biên chế và hoạt động của các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Chỉ tiêu

- Sở Tư pháp và 100% đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở được phê duyệt vị trí việc làm.

- Hoàn thành 100% chỉ tiêu Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2024.

- Thực hiện kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính tại 100% phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Đổi mới, nâng cao chất lượng và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với , công chức, viên chức, người lao động. Phối hợp tham gia tập huấn, xây dựng cơ sở dữ liệu số hóa hồ sơ công chức, viên chức, người lao động tại Sở Tư pháp.

- Tiếp tục đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của đội ngũ công chức, viên chức các cơ quan Tư pháp; Kế hoạch đào tạo bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2024 của Sở Tư pháp góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ , công chức, viên chức Ngành Tư pháp có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện đúng các quy định về tuyển dụng, sử dụng, đánh giá, công chức, viên chức theo quy định. Đẩy mạnh công tác rà soát, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm để tăng cường củng cố, kiện toàn cán bộ.

- Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Đề án văn hoá công vụ và các văn bản có liên quan. Chỉ đạo, tổ chức thực hiện nghiêm túc chủ đề năm 2024 của UBND tỉnh: **“Siết chặt kỷ cương, tăng cường trách nhiệm, quyết liệt hành động, sáng tạo bút phá”**, tạo sự chuyển biến rõ nét trong thực hiện nhiệm vụ, nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp, quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2024.

- Thường xuyên, kịp thời sửa đổi, bổ sung quy định, quy chế làm việc phù hợp với thẩm quyền quản lý công chức, viên chức; phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ; biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu, xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

- Tiếp tục cập nhật thông tin dữ liệu công chức, viên chức trên hệ thống phần mềm quản lý hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Lạng Sơn, bảo đảm thông tin luôn đúng, đủ, sạch, sống.

6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

- Phòng Công chứng số 1, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp tiếp tục thực hiện tự đảm bảo 100% kinh phí chi thường xuyên.

- Từng bước nâng cao tỷ lệ % tự đảm bảo chi phí hoạt động thường xuyên tại Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản, đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Tư pháp.

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục thực hiện tốt Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ.

- Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương về; tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ của các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

- Thực hiện công khai, minh bạch về tài chính theo quy định của pháp luật; tăng cường công tác quản lý nguồn tài chính của Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc Sở.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu

- 100% các hoạt động chỉ đạo, điều hành và quản trị nội bộ của Sở Tư pháp thực hiện trên nền tảng quản trị tổng thể, thống nhất.

- 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động theo sự hướng dẫn, triển khai của UBND tỉnh.

- 95% hồ sơ công việc tại Sở Tư pháp được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

- Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp đạt tỷ lệ từ 90% trở lên.

- Tỷ lệ DVCTT toàn trình, một phần có phát sinh hồ sơ trực tuyến trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt 90%; tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận, giải quyết qua DVCTT toàn trình, một phần trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đạt 80%.

- Tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được tích hợp thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 70%.

- Tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán trực tuyến của DVCTT đạt 30%

b) Nhiệm vụ, giải pháp

- Tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung theo Kế hoạch số 226/KH-UBND ngày 18/11/2021 của UBND tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TU, ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Lạng Sơn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 195/KH-UBND ngày 18/12/2020 của UBND tỉnh về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước, phát triển Chính quyền số và bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 131/KH-UBND ngày 06/6/2022 của UBND tỉnh về triển khai Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các phần mềm chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tư pháp. Thực hiện quy trình giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính lĩnh vực Hộ tịch, lý lịch tư pháp để thực hiện liên thông, kết nối giữa các hệ thống.

- Chỉ đạo duy trì thực hiện chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Cổng dịch vụ công quốc gia để tổ chức, cá nhân sử dụng làm thành phần hồ sơ khi nộp hồ sơ TTHC theo hình thức trực tuyến.

- Đẩy nhanh tiến độ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC theo quy định và hướng dẫn của UBND tỉnh; đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị để thực hiện tiếp nhận, giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Triển khai, cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, dịch vụ công trực tuyến một phần theo Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Tiếp tục duy trì, nâng cao hoạt động Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp tại địa chỉ <http://sotp.langson.gov.vn/>; Trang thông tin điện tử PBGDPL thuộc Cổng thông tin điện tử của tỉnh tại địa chỉ <http://pbgdpl.langson.gov.vn/>.

- Duy trì hoạt động ổn định, nâng cao chất lượng hiệu quả các nền tảng, ứng dụng dùng chung của tỉnh đã triển khai như: Hệ thống thư điện tử công vụ; Hệ thống quản lý văn bản và điều hành; Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của tỉnh... phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của các cấp chính quyền trên địa bàn tỉnh. Ứng dụng có hiệu quả chứng thư số, chữ ký số trong hoạt động của Sở. Tiếp tục sử dụng có hiệu quả phòng họp trực tuyến của Sở Tư pháp.

(Có phụ lục các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách hành chính năm 2024 kèm theo).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng thuộc Sở, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng nhiệm vụ của đơn vị mình tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung CCHC theo Kế hoạch đã đề ra.

Định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất phối hợp với Văn phòng Sở báo cáo tình hình và kết quả thực hiện công tác CCHC để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh theo quy định.

2. Văn phòng Sở tham mưu giúp Lãnh đạo Sở theo dõi, đơn đốc thực hiện, tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và Ban Chỉ đạo CCHC tỉnh theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh; (BC)
- Sở Nội vụ;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: VT, VP.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Sơn